

Số: 12597/BGTVT-PC

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2024

V/v xây dựng Thông cáo báo chí
đối với văn bản do Chính phủ, Thủ
tướng Chính phủ ban hành

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Thông tư số 07/2021/TT-BTP ngày 01/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc ban hành thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành, Bộ Giao thông vận tải (GTVT) cung cấp thông tin phục vụ xây dựng Thông cáo báo chí như sau:

I. Văn bản thứ nhất

1. Tên văn bản QPPL

Nghị định số 121/2024/NĐ-CP ngày 03/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 30/2023/NĐ-CP ngày 08/6/2023 của Chính phủ

2. Hiệu lực thi hành

a) Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/10/2024

b) Điều khoản chuyển tiếp

Đơn vị đăng kiểm đã bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới trước ngày Nghị định này có hiệu lực thì được áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định này.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

Việc ban hành Nghị định nhằm ngăn ngừa tái diễn tình trạng ùn tắc phương tiện đến kiểm định như đã từng xảy ra trong những tháng đầu năm 2023, đặc biệt là nếu không kịp thời điều chỉnh sẽ có những địa phương không còn đơn vị đăng kiểm để phục vụ người dân và doanh nghiệp do có nhiều đăng kiểm viên sẽ bị thu hồi chứng chỉ đăng kiểm viên, nhiều đơn vị đăng kiểm sẽ bị tạm dừng hoạt động¹; ngoài ra cần sửa đổi quy định về thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới cho phù hợp với thực tiễn để tránh thiệt hại cho doanh nghiệp; đồng thời rút kinh nghiệm từ kết quả điều tra của Cơ quan Công an thời

¹ Theo số liệu thống kê đã có hơn 900 đăng kiểm viên bị khởi tố tại 112 Trung tâm đăng kiểm của 42 địa phương sẽ bị thu hồi chứng chỉ Đăng kiểm viên theo quy định tại điểm c khoản 16 Điều 1 Nghị định số 30/2023/NĐ-CP, trong đó có 91 Trung tâm đăng kiểm tại 32 địa phương có từ 02 Đăng kiểm viên trở lên bị khởi tố dẫn đến các Trung tâm đăng kiểm này phải bị dừng hoạt động 03 tháng theo quy định tại khoản 10 Điều 1 Nghị định số 30/2023/NĐ-CP, cùng với việc bị thiếu hụt Đăng kiểm viên dẫn đến cả nước có tới 36 địa phương có nguy cơ bị ùn tắc phương tiện đến kiểm định.

gian vừa qua để bổ sung biện pháp quản lý hành chính Nhà nước nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm định.

4. Nội dung chủ yếu

4.1. Về bố cục của Nghị định: Nghị định gồm 03 Điều, cụ thể:

- Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 30/2023/NĐ-CP ngày 08/6/2023 của Chính phủ

- Điều 2. Ngưng hiệu lực thi hành, bãi bỏ một số điểm, khoản, điều tại Nghị định số 139/2018/NĐ-CP và Nghị định số 30/2023/NĐ-CP

- Điều 3: Điều khoản thi hành

4.2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Nghị định không sửa đổi, bổ sung nội dung về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Nghị định số 139/2018/NĐ-CP và Nghị định số 30/2023/NĐ-CP.

4.3. Nội dung cơ bản của Nghị định

Nghị định có 02 nội dung chính được dư luận quan tâm, đó là việc thu hồi chứng chỉ đăng kiểm viên và việc tạm dừng hoạt động của đơn vị đăng kiểm có thể dẫn đến ùn tắc kiểm định, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp khi đưa xe đi kiểm định. Những vấn đề này được giải quyết tại các quy định như sau:

a) Bãi bỏ quy định tạm đình chỉ hoạt động của đơn vị đăng kiểm có từ 02 lượt hoặc 03 lượt đăng kiểm viên bị xử phạt hoặc 02 đăng kiểm viên bị thu hồi chứng chỉ đăng kiểm viên (bãi bỏ điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 10 Nghị định số 139/2018/NĐ-CP).

b) Ngưng hiệu lực thi hành thu hồi chứng chỉ đăng kiểm viên trong trường hợp “*Bị kết tội bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án do vi phạm các quy định liên quan đến lĩnh vực kiểm định xe cơ giới*” cho đến ngày 01 tháng 01 năm 2025.

II. Văn bản thứ hai

1. Tên văn bản QPPL

Quyết định số 19/2024/QĐ-TTg ngày 15/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ quy định lộ trình áp dụng mức tiêu chuẩn khí thải đối với xe cơ giới nhập khẩu và sản xuất, lắp ráp.

2. Hiệu lực thi hành

a) Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025.

b) Bãi bỏ các quy định sau:

- Quyết định số 249/2005/QĐ-TTg ngày 10/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;

- Quyết định số 49/2011/QĐ-TTg ngày 01/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải đối với xe ô tô, xe mô tô hai bánh sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu mới;

- Điều 5 Quyết định số 16/2019/QĐ-TTg ngày 28/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải đối với xe ô tô tham gia giao thông và xe ô tô đã qua sử dụng nhập khẩu.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

- Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường: tại mục 3 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm có nêu: “*Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng công bằng; tập trung nguồn lực giải quyết các nguy cơ cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường, suy giảm các hệ sinh thái; từng bước giảm dần sự phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch, chuyển mạnh sang phát triển và sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo*”.

- Tại khoản 6 Điều 41 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 quy định “*Thủ tướng Chính phủ quy định lộ trình áp dụng mức tiêu chuẩn khí thải đối với xe cơ giới nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp*”.

- Tại điểm 23 mục 4 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 717/QĐ-TTg ngày 27/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 7 giao Bộ GTVT chủ trì xây dựng dự thảo “*Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về lộ trình áp dụng mức tiêu chuẩn khí thải đối với xe cơ giới nhập khẩu và sản xuất, lắp ráp*”.

Do đó, việc xây dựng, ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định lộ trình áp dụng mức tiêu chuẩn khí thải đối với xe cơ giới nhập khẩu và sản xuất, lắp ráp là cần thiết.

4. Nội dung chủ yếu

4.1. *Về bố cục của Quyết định:* Quyết định số 19/2024/QĐ-TTg ngày 15/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ gồm 07 Điều bao gồm: Điều 1. Phạm vi điều chỉnh; Điều 2. Đối tượng áp dụng; Điều 3. Giải thích từ ngữ; Điều 4. Lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải; Điều 5. Tổ chức thực hiện; Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp; Điều 7. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành.

4.2. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định lộ trình áp dụng mức tiêu chuẩn khí thải đối với xe cơ giới lắp động cơ nhiệt nhập khẩu và sản xuất, lắp ráp tại Việt Nam.

b) Quyết định này không áp dụng đối với:

- Xe cơ giới thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh;

- Xe cơ giới được nhập khẩu hoặc sản xuất, lắp ráp tại Việt Nam để nghiên cứu khoa học; nghiên cứu phục vụ sản xuất; trưng bày, giới thiệu tại hội chợ, triển lãm thương mại;

- Xe cơ giới sản xuất, lắp ráp để xuất khẩu;

- Xe cơ giới được nhập khẩu theo quy định của điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác thì thực hiện theo điều ước quốc tế đó;

- Xe cơ giới được thiết kế có kết cấu đặc biệt không vì mục đích tham gia giao thông đường bộ; xe mô tô ba bánh, xe gắn máy ba bánh dùng cho người khuyết tật;

- Xe ô tô được sản xuất, lắp ráp từ xe ô tô cơ sở (từ xe sát xi hoặc từ xe ô tô hoàn chỉnh) đã được chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

4.3. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến nhập khẩu và sản xuất, lắp ráp xe cơ giới lắp động cơ nhiệt.

4.4. Nội dung quy định chủ yếu của Quyết định

a) Chuyển tiếp các mức tiêu chuẩn khí thải (TCKT) đang thực hiện theo các Quyết định số: 249/2005/QĐ-TTg; 49/2011/QĐ-TTg; một phần Quyết định số 16/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và bổ sung lộ trình nâng mức áp dụng TCKT. Cụ thể là:

- Xe ô tô nhập khẩu mới và xe ô tô sản xuất, lắp ráp tiếp tục áp dụng TCKT Mức 5 từ 01/01/2025;

- Xe gắn máy hai bánh nhập khẩu mới và xe gắn máy sản xuất, lắp ráp tiếp tục áp dụng TCKT Mức 2 từ 01/01/2025 tới hết ngày 30/6/2027; áp dụng TCKT Mức 4 từ ngày 01/7/2027;

- Xe mô tô hai bánh nhập khẩu mới và xe mô tô sản xuất, lắp ráp tiếp tục áp dụng TCKT thải Mức 3 từ 01/01/2025 tới hết ngày 30/6/2026; áp dụng TCKT Mức 4 từ ngày 01/7/2026;

- Xe ô tô nhập khẩu đã qua sử dụng tiếp tục áp dụng TCKT Mức 4 từ 01/01/2025.

b) Bổ sung lộ trình nâng mức áp dụng TCKT đối với một số loại xe cơ giới

- Nâng mức TCKT đối với xe mô tô hai bánh nhập khẩu và sản xuất, lắp ráp từ Mức 3 lên Mức 4 từ 01/7/2026:

Từ năm 2021, Bộ GTVT đã triển khai nghiên cứu “*Xây dựng lộ trình áp dụng mức TCKT tương đương Euro 4 cho xe mô tô, xe gắn máy tại Việt Nam*”. Kết quả cho thấy việc nâng mức TCKT đối với xe mô tô nhập khẩu và xe mô tô sản xuất, lắp ráp lên Mức 4 là khả thi; nghiên cứu cũng cho thấy các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu đã sẵn sàng cho việc nâng mức TCKT từ Mức 3 lên Mức 4. Một số doanh nghiệp theo nhu cầu kinh doanh đã đầu tư công nghệ để sản xuất xe mô tô đạt TCKT Mức 4 để xuất khẩu.

Cũng theo kết quả nghiên cứu nêu trên cho thấy, nếu như TCKT Mức 4 được áp dụng đối với xe mô tô sẽ giảm được 50% - 60% lượng phát thải khí độc hại phát thải từ loại phương tiện này. Với mức độ tăng trưởng về số lượng xe đưa vào hàng năm hiện nay khoảng 3 triệu xe/năm sẽ đem lại hiệu quả đáng kể đối với công tác bảo vệ môi trường không khí.

Qua rà soát việc áp dụng TCKT của các nước khu vực ASEAN cho thấy, đa phần các nước trong khu vực đã áp dụng hoặc có lộ trình áp dụng TCKT Euro 4 (Malaysia, Thailand, Singapore đang áp dụng Euro 4; Indonesia dự kiến áp dụng Euro 4 vào năm 2025, Philippine dự kiến áp dụng Euro 4 vào năm 2027). Cũng chính vì điều này, Hiệp hội các nhà sản xuất xe máy Việt Nam (VAMM) đã có kiến nghị với Bộ GTVT sớm có lộ trình nâng mức TCKT đối với xe mô tô nhập khẩu và xe mô tô sản xuất, lắp ráp lên mức 4 để hài hòa với các nước trong khu vực.

- Nâng mức TCKT đối với xe gắn máy hai bánh nhập khẩu và sản xuất, lắp ráp từ Mức 2 lên Mức 4 từ 01/7/2027:

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 518/TB-VPCP ngày 11/11/2024 của Văn phòng Chính phủ; để thể hiện quyết tâm chính trị và trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc thực thi chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường, các mức TCKT hiện đang áp dụng còn thấp như TCKT mức 2 đối với xe gắn máy 2 bánh cần đặt ra lộ trình chấm dứt và nâng lên TCKT mức 4 để đồng bộ với xe mô tô 2 bánh, tạo động lực thúc đẩy việc chuyển đổi năng lượng xanh trong giao thông vận tải.

Tuy nhiên, do chuyển đổi tăng từ tiêu chuẩn khí thải mức 2 lên tiêu chuẩn khí thải mức 4 khó khăn hơn (bỏ qua mức 3); mặt khác các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp xe gắn máy 2 bánh hầu hết là doanh nghiệp nhỏ trong nước, năng lực về đầu tư, công nghệ hạn chế; để doanh nghiệp có thời gian chuyển đổi, thích ứng, Lộ trình áp dụng TCKT giãn thời gian áp dụng tiêu chuẩn khí thải mức 4 đối với xe gắn máy 2 bánh để dài hơn 01 năm so với xe mô tô 2 bánh và áp dụng từ ngày 01/7/2027.

- Áp dụng mức TCKT bằng “0” đối với xe chở người bốn bánh có gắn động cơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ nhập khẩu và sản xuất, lắp ráp từ ngày 01/01/2026:

Xe chở người bốn bánh có gắn động cơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ trước đây chưa được quy định trong Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Các loại xe này hoạt động trong phạm vi hẹp, thực hiện thí điểm theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 đã quy định loại xe này là một trong những loại xe cơ giới (khoản 1 Điều 34). Như vậy, thời gian tới, loại xe này có thể sẽ phát triển. Do đặc thù, yêu cầu kỹ thuật đối với loại xe này thấp hơn xe ô tô, nên việc áp dụng mức TCKT như xe ô tô để thử nghiệm và chứng nhận là không phù hợp. Nếu áp dụng mức TCKT thấp, nguy cơ công nghệ lạc hậu, tiêu tốn nhiên liệu và gây ô nhiễm môi trường sẽ tràn vào Việt Nam. Để

phòng ngừa nguy cơ này; thực hiện chủ trương của Đảng và nhà nước về chuyển đổi năng lượng xanh trong giao thông vận tải, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định áp dụng mức TCKT bằng “0” đối với loại các xe này từ ngày 01/01/2026 nhằm định hướng chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh không phát thải chất gây ô nhiễm môi trường; góp phần thực hiện mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính trong giao thông vận tải hướng tới phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050 theo cam kết của Việt Nam tại Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP26).

- Áp dụng mức TCKT bằng “0” đối với xe mô tô ba bánh, xe gắn máy ba bánh sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu từ ngày 01/01/2026:

Theo quy định tại Nghị quyết số 05/2008/NQ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ xe mô tô, xe gắn máy ba bánh không được cấp phép lưu hành mới trừ xe cơ giới ba bánh dùng cho người khuyết tật. Chính vì vậy, các quy định về lộ trình áp dụng mức TCKT từ năm 2008 cho tới nay không quy định việc áp dụng mức TCKT đối với xe mô tô, xe gắn máy ba bánh. Cũng từ năm 2008 đến nay, loại xe này không được thử nghiệm chứng nhận, cấp phép lưu hành. Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 không quy định cấm hoặc hạn chế đối với xe mô tô, xe gắn máy ba bánh; khoản 1 Điều 34 Luật quy định xe mô tô, xe gắn máy ba bánh là một trong những loại xe cơ giới. Chính vì vậy, khả năng loại phương tiện này sẽ được phép lưu hành và phát triển trở lại khi Nghị quyết số 05/2008/NQ-CP hết hiệu lực.

Để phòng ngừa nguy cơ công nghệ lạc hậu, tiêu tốn nhiên liệu, gây ô nhiễm môi trường vào Việt Nam, thực hiện chủ trương của Đảng và nhà nước về chuyển đổi năng lượng xanh trong giao thông vận tải; tương tự như xe 4 bánh có gắn động cơ, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định áp dụng mức TCKT bằng “0” đối với xe mô tô ba bánh, xe gắn máy ba bánh từ ngày 01/01/2026 để định hướng chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh không phát thải chất gây ô nhiễm môi trường; góp phần thực hiện mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính trong giao thông vận tải.

Trên đây là thông tin phục vụ thông cáo báo chí đối với các văn bản do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành, Bộ GTVT gửi Bộ Tư pháp tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr. Nguyễn Duy Lâm (để b/c);
- Công TTĐT Bộ GTVT (để đăng tải);
- Văn phòng Bộ GTVT (để truyền thông);
- Lưu: VT, PC.

TL. BỘ TRƯỞNG

VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP CHẾ



Trần Thị Minh Hiền